

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/2017/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 9 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

ĐẾN Số: 47.37  
Ngày: 14.9.17  
Chuyển:  
Lưu hồ sơ số:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chi tiết Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2510/TTr-SNNPTNT ngày 18 tháng 8 năm 2017 về việc đề nghị ban hành Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 270/BC-STP ngày 16 tháng 8 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng: Hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình và cá nhân (gọi chung là người sản xuất).

3. Các loại cây hàng năm chuyển đổi được hỗ trợ gồm cây ngô, đậu phụng, rau các loại, đậu các loại, mè, cây thức ăn chăn nuôi.

4. Điều kiện hỗ trợ:

Người sản xuất thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận:

a) Thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm quy định tại khoản 3 Điều này trên diện tích đất trồng lúa các vụ trong năm từ vụ Hè Thu 2017 đến hết vụ Đông Xuân 2018-2019;

b) Diện tích chuyển đổi được hỗ trợ phải nằm trong quy hoạch (hoặc kế hoạch) chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Việc chuyển đổi đáp ứng các điều kiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Định mức và phương thức hỗ trợ:

a) Định mức hỗ trợ: Hỗ trợ bằng tiền cho người sản xuất chi phí mua hạt giống để chuyển đổi, trong đó: ngô hỗ trợ 2.400.000 đồng/ha; đậu phụng, rau các loại, đậu các loại, mè và cây thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

b) Trong suốt thời gian thực hiện chính sách trên cùng diện tích thực hiện chuyển đổi sản xuất từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm chỉ được hỗ trợ 01 lần (01 vụ sản xuất).

c) Trường hợp áp dụng lồng ghép nhiều chính sách trên cùng một diện tích thì chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất trong các chính sách đó.

6. Nguồn kinh phí và cơ chế hỗ trợ:

Các huyện đồng bằng và thành phố Quảng Ngãi, ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% và ngân sách huyện, thành phố hỗ trợ 30%. Các huyện miền núi, ngân sách tỉnh hỗ trợ 100%. Riêng đối với diện tích đất trồng lúa chuyển sang trồng ngô, ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô tại vùng Trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên.

7. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, tổng hợp kế hoạch hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

- Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm.

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông tỉnh, xây dựng và nhân rộng các mô hình chuyển đổi có hiệu quả; hướng dẫn nông dân sử dụng giống mới, quy trình kỹ thuật chuyển đổi cho các đối tượng tham gia thực hiện chuyển đổi.

#### b) Sở Tài chính:

Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, cấp kinh phí thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, thanh toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

#### c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xúc tiến, thu hút đầu tư các chương trình, dự án sản xuất, chế biến nông sản, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng cận theo hướng hàng hóa, góp phần thực hiện thắng lợi đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

#### d) Sở Khoa học và Công nghệ:

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất chuyển đổi cơ cấu cây trồng, hướng tới nền nông nghiệp hàng hóa có năng suất, chất lượng cao, có sức cạnh tranh cao.

#### đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn huyện, thành phố; chỉ đạo các phòng chức năng tìm hiểu thị trường, khả năng tiêu thụ sản phẩm để xác định chủng loại cây trồng, diện tích chuyển đổi phù hợp, hướng dẫn nông dân chuyển đổi.

- Chỉ đạo Trạm Khuyến nông tổ chức trình diễn và nhân rộng các mô hình chuyển đổi có hiệu quả; hướng dẫn nông dân sử dụng giống mới, quy trình kỹ thuật chuyển đổi cho các đối tượng tham gia thực hiện chuyển đổi.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng kế hoạch năm về diện tích chuyển đổi, dự toán kinh phí thực hiện gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt và tổng hợp gửi các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31 tháng 7 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hàng năm, trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch dự toán ngân sách tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao kế hoạch vốn kèm theo danh mục hỗ trợ đầu tư cho Ủy ban nhân dân cấp xã; đối với khối lượng thực hiện vượt kế hoạch, kinh phí tỉnh giao, các huyện, thành phố tự cân đối kinh phí thực hiện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), NC, KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNndt439.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**